

Bản án số: 86/2022/HS-PT

Ngày: 25-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Năng

Các Thẩm phán:

Bà Trần Thị Thu Hiền

Ông Nguyễn Hà Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Ông Tống Khánh Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 51/2022/HSPT ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thu H, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thu H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Thu H, sinh ngày 15/08/1980 tại xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Thu Q và bà Trương Thị E (Hai ông bà đều đã mất); A, chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình; vợ: Trần Thị H, sinh năm 1989 (đã ly hôn); con: Có 02 con (Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2021 đến ngày 30/11/2021 thì được thanh lý biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/11/2021, Hoàng Tuấn A đi đến nhà Nguyễn Thu H để lấy điện thoại mà trước đó Tuấn A nhờ H đưa đi sửa giúp. Tại phòng bếp nhà H, A thấy H đang ngồi uống rượu cùng với Thân Văn N nên vào ngồi nói chuyện cùng với H và N. Khoảng 10 phút sau Thân Văn N ra về, Nguyễn Thu H nói với Hoàng Tuấn A “Điện thoại giờ không có ở đây, có làm tý thì làm?”, A hiểu H rủ đánh bạc nên nói lại “làm thì làm”. H lấy 01 bộ bài Tú lơ khơ có sẵn trong phòng bếp đưa cho Tuấn A, A cầm bài đi lên phòng khách, H lấy 1 chiếc chiếu nhựa đưa lên trải ra giữa phòng khách, sau đó H nói với A “Hai người đánh Phỏm khó tính, ta đánh Ba cây đi?”, A trả lời “Thế thì đánh ba cây, trổng cửa 50.000 đồng”. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Thu H và Hoàng Tuấn A đang đánh bạc với nhau thì có Trần Minh H đến nói “Cho đánh với?”, H và A đồng ý. Cả ba người thống nhất tiếp tục đánh bài “Ba cây”, sát phạt nhau mỗi ván 50.000 đồng.

Cách thức đánh bài “Ba cây” và tính thắng thua như sau: Các đối tượng sử dụng 36 quân bài Tú lơ khơ từ quân “Át” đến quân 9 trong bộ bài Tú lơ khơ 52 quân để làm công cụ đánh bạc. Trước khi chia bài, những người tham gia đánh bạc thống nhất đặt cược với người “Cầm chương” số tiền mỗi ván 50.000 đồng. Sau khi đặt cược xong, người “Cầm chương” sẽ chia cho mỗi người tham gia đánh bạc 3 quân bài rồi tiến hành lật bài để xác định thắng thua trong ván bài.

Nếu người đánh bạc có 3 quân bài cùng số như nhau thì gọi là "Sáp"; "Sáp" lớn thắng "Sáp" nhỏ; trong các "Sáp" thì "Sáp" 3 quân “Át” là lớn nhất sau đó đến "Sáp" 9 trở xuống. Nếu người đánh bạc có 3 quân bài liên tiếp nhau và cùng chất thì gọi là “Fily”; “Fily” có số lớn hơn là lớn hơn; nếu 2 “Fily” có cùng số thì xác định thắng thua bằng chất theo quy ước từ chất rô, chất cơ, chất chuồn, chất bích. Và như vậy trong các “Fily” thì “Fily” có quân bài 9 rô là lớn nhất. Khi không ai có “Sáp”, “Fily” thì xác định thắng thua bằng cách cộng số điểm 3 quân bài với nhau, “Át” tính 1 điểm, các quân bài còn lại tính điểm theo số ghi trên quân bài đó. Khi tổng điểm lớn hơn 10 hoặc lớn hơn 20 thì chỉ lấy điểm là số lẻ, nếu số điểm bằng nhau thì phải so sánh tới chất theo quy ước rô, cơ, chuồn, bích. Nếu ai có tổng số điểm là 10 điểm, hoặc 20 điểm thì gọi là “Tròn”, nếu cùng có “Tròn” thì so sánh thắng thua bằng chất theo quy ước như trên. Trong các cách tính trên thì thấp nhất là tính điểm, rồi đến “Tròn”, rồi đến “Fily” và cao nhất là “Sáp”.

Khi đã xác định được người thắng, người thua thì người “Cầm chương” và người đặt cược tiến hành thanh toán tiền cho nhau theo tỉ lệ 1- 1 tương ứng với số tiền 50.000 đồng đã đặt cược. Trong quá trình đánh, nếu ai có “Tròn” thì được quyền “Cầm chương” trong ván bài tiếp theo; nếu cùng "Tròn" thì người có "Tròn" lớn hơn được quyền “Cầm chương”, nhưng nếu người đó không muốn “Cầm chương” thì có thể từ chối và người “Cầm chương” ván bài trước đó tiếp tục “Cầm chương”.

Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Thu H, Hoàng Tuấn A và Trần Minh H đang sát phạt nhau thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.900.000 đồng, thu trong người Nguyễn Thu H 5.100.000 đồng, trong người Trần Minh H 500.000 đồng; 36 quân bài Tú lơ khơ và 1 chiếc chiếu nhựa hình chữ N có in hoa văn nhiều màu sắc, đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Nguyễn Thu H, Hoàng Tuấn A và Trần Minh H đều thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc của mình. Kết quả điều tra chứng minh được số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là Nguyễn Thu H 2.700.000 đồng, Hoàng Tuấn A 3.700.000 đồng và Trần Minh H 2.000.000 đồng. Riêng số tiền 5.100.000 đồng thu giữ trong người Nguyễn Thu H được xác định không liên quan đến việc đánh bạc mà do H đi vay của A Nguyễn Hữu Thọ để về đóng học phí, mua bảo hiểm cho 2 con và trả nợ cho A Thân Văn Tuấn.

Trên cơ sở kết quả điều tra, ngày 11/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại số tiền 5.100.000 đồng cho Nguyễn Thu H.

Đối với số vật chứng còn lại gồm: Tiền Việt Nam đồng 8.400.000 đồng, 36 quân bài Tú lơ khơ, 1 chiếc chiếu nhựa có in hoa văn nhiều màu sắc, đến ngày 25/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã ra quyết định chuyển từ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để quản lý theo quy định.

Với hành vi phạm tội trên, tại bản án số 10/2022/HS-ST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

** Về hình phạt chính:*

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thu H, Hoàng Tuấn A và Trần Minh H** phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điểm i, s khoản 1 Điều 51BLHS: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thu H 07 (Bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (nhưng bị cáo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 28/11/2021 đến ngày 30/11/2021).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo **Hoàng Tuấn A 06 (Sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hoàng Tuấn A cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thanh lý chỗ ở thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của

bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 BLHS: Xử phạt bị cáo **Trần Minh H 18** (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng bị cáo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 28/11/2021 đến ngày 30/11/2021 (03 ngày tạm giữ tương ứng với 09 ngày cải tạo không giam giữ). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Điều 75 của Luật Thi hành án hình sự.

** Về hình phạt bổ sung:*

Áp dụng Điều 35; Khoản 3 Điều 321 BLHS phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Thu H và Hoàng Tuấn A mỗi bị cáo số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước.

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/3/2022 bị cáo Nguyễn Thu H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thu H vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thu H, sửa Bản án sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản án sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/11/2021 tại nhà Nguyễn Thu H ở thôn K, xã

N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, trong lúc các bị cáo Nguyễn Thu H, Hoàng Tuấn A và Trần Minh H đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Ba cây” thì bị Công an huyện T, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Tổng số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc là 8.400.000đ; trong đó, bị cáo Nguyễn Thu H sử dụng số tiền 2.700.000 đồng, bị cáo Hoàng Tuấn A sử dụng số tiền 3.700.000 đồng, bị cáo Trần Minh H sử dụng số tiền 2.000.000 đồng. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thu H, Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng trên địa bàn và gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Việc tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án 07 (bảy) tháng tù đối với bị cáo là nghiêm minh.

Quá trình xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là: Thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới là biên lai nộp án phí và tiền phạt bổ sung số tiền 12.200.000 đồng theo quyết định của bản án sơ thẩm; các tài liệu chứng minh sức khỏe của bị cáo suy giảm do gãy xương sườn số 6, 7 và tràn dịch ổ bụng và màng phổi hai bên. Đây là các tình tiết mới được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã ly hôn, một mình nuôi hai con nhỏ, H cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn.

Hội đồng xét xử nhận thấy cần xem xét sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc con cái, làm lại cuộc đời và trở thành người có ích cho xã hội, qua đó thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thu H.

[3] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh là đã xem xét toàn diện tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thu H,

sửa bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội **“Đánh bạc”**.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H **07 (Bảy)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thu H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thanh lý đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thu H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo được trừ 12.200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm và tiền phạt bổ sung theo biên lai số 0006087 ngày 22/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hà Tĩnh khi thi hành án.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- CA; VKS; TA; THANH cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- PV06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu THS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Năng